

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 322 /2022/HS-ST

Ngày: 28-11-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Thảo và bà Nguyễn Thị Ban.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 317/2022/TLST - HS, ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hợp Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1988, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 4, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

Chỗ ở hiện nay: 434 Y Moan, thôn 7, xã Cư Êbur, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Trần Hợp D, sinh năm: 1955; Họ và tên mẹ: Lê Thị T, sinh năm: 1960; Bị cáo có vợ là Hồ Thị Mỹ D1, sinh năm: 1991 (đã ly hôn); Bị cáo có một con, sinh năm: 2019;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Nhân thân: ngày 25/9/2019 bị Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4157 bằng hình thức phạt tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau, đã chấp hành ngày 20/01/2020.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Trần Hoàng L - sinh năm: 1988; trú tại: Thôn Q, xã EaNa, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Cao Thị Hải Y, sinh năm: 1987; trú tại Thôn B, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

-*Người làm chứng:*

1. Anh Võ Quốc B, sinh năm: 2000; trú tại: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

2. Anh Trần Đức T, sinh năm 1991, trú tại: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 30/7/2022, Trần Hợp Q cùng các đồng nghiệp là anh Trần Hoàng L (sinh năm 1988, trú tại: Thôn Quỳnh Ngọc, xã Ea Na, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk), anh Võ Quốc Bảo (sinh năm 2000, trú tại: Đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) và anh Trần Đức T (sinh năm 1991, trú tại: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đều là nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn B, chi nhánh Bitis, địa chỉ: đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) đi ăn nhậu tại quán V, địa chỉ: đường Y, phường T, thành phố B. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang uống bia và nói chuyện về công việc thì giữa Q và anh L xảy ra mâu thuẫn cãi nhau qua lại, anh L nói “*mày mới vào làm thì biết cái đéo gì mà nói*”. Nghe vậy, Q bực tức đứng dậy cầm 01 chiếc ly thủy tinh dùng để uống bia (có đường kính miệng là 8cm, đường kính mặt đáy là 5cm, cao 10cm) đang để trên bàn, đánh trúng vào vùng mặt của anh L, gây thương tích chảy máu và làm chiếc ly thủy tinh bị vỡ thành nhiều mảnh, thì anh L đứng dậy dùng tay đánh lại Q, lúc này Q bị trượt chân té ngã xuống nền gạch của quán, cánh tay trái đè trúng các mảnh vỡ thủy tinh gây thương tích chảy máu. Tiếp đó, L cầm 01 bom bia (loại bằng kim loại, dạng hình trụ tròn, cao 17cm, đường kính 7cm, nhãn hiệu Bia tươi Sài Gòn – Đắk Lắk, loại thể tích 02 lít, không còn bia bên trong) đang để trên bàn đánh nhiều cái về phía Q, cùng lúc này Q đứng dậy, rồi xông vào dùng tay đánh và vật L té ngã xuống rồi dùng tay, chân đánh nhiều cái vào vùng mặt và người L. Quá trình đánh nhau qua lại, Q bị L sử dụng bom bia đánh một cái trúng vùng đầu gây thương tích. Sau đó, L vùng dậy rồi tiếp tục dùng bom bia đánh nhiều cái về phía Q, còn Q dùng tay đánh lại, thì được anh B can ngăn nên Q và L không tiếp tục đánh nhau rồi đi vào bàn ngồi nói chuyện. Tại đây, Q và anh L tiếp tục cãi nhau qua lại thì L cầm 01 bom bia ném về phía Q nhưng không trúng, còn Q cầm 01 chiếc xô bằng nhựa (loại dùng để đựng đá lạnh uống bia) ném L nhưng không trúng, thì được mọi người trong quán can ngăn và đưa anh L đi chữa trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên, còn Q bỏ về.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ: 01 bom bia bằng kim loại, hình trụ tròn, cao 17cm, đường kính 7cm, phía ngoài có nhãn hiệu Bia tươi Sài Gòn – Đắk Lắk, thể tích 02 lít và 21 mảnh vỡ thủy tinh (của chiếc ly thủy tinh Q dùng đánh anh L bị vỡ), để phục vụ công tác điều tra.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 767/TgT-TTPY ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận các thương tích của anh Trần Hoàng L:

- Các vết thương vùng trán trái để lại 06 sẹo vùng trán trái, bờ đều, gọn, theo thứ tự từ trên xuống dưới, từ phải qua trái:

+ Sẹo thứ nhất, kích thước (1,8 x 0,1)cm, tỷ lệ 3%.

+ Sẹo thứ hai, kích thước (1 x 0,1)cm tỷ lệ 3%.

+ Sẹo thứ ba, kích thước (2 x 0,1)cm tỷ lệ 3%.

+ Sẹo thứ tư, kích thước (1 x 0,1)cm tỷ lệ 3%.

+ Sẹo thứ năm, kích thước (0,7 x 0,1)cm tỷ lệ 3%.

+ Sẹo thứ sáu, kích thước (1 x 0,1)cm tỷ lệ 3%.

- Vết thương để lại sẹo chéo cạnh sống mũi trái, bờ đều, gọn, kích thước (2 x 0,1)cm tỷ lệ 3%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%.

Vật tác động: Vật tày, cứng có nhiều cạnh sắc.

Cơ chế hình thành thương tích: Các vết thương vùng trán trái; Vết thương để lại sẹo chéo cạnh sống mũi trái, bờ đều, gọn là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng có nhiều cạnh sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 751/TgT-TTPY ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận các thương tích của Trần Hợp Q:

- Vết thương để lại sẹo nằm ngang đỉnh thái dương trái, cách chân tóc trán trái 5,5cm, cách tai trái 7,5cm, kích thước (1,5 x 0,2)cm, tỷ lệ 1%.

- Các vết thương vùng mặt ngoài sau cánh tay trái để lại 06 sẹo thứ tự từ trên xuống dưới:

+ Sẹo thứ nhất, kích thước (1 x 0,3)cm, tỷ lệ 1%.

+ Sẹo thứ hai nham nhỏ, kích thước (7 x 0,3)cm, tỷ lệ 2%.

+ Sẹo thứ ba, kích thước (1,5 x 0,3)cm, tỷ lệ 1%.

+ Sẹo thứ tư, kích thước (1,5 x 0,3)cm, tỷ lệ 1%.

+ Sẹo thứ năm, kích thước (1 x 0,2)cm, tỷ lệ 1%.

+ Sẹo thứ sáu, kích thước (0,5 x 0,2)cm, (ngay mặt ngoài khuỷu tay trái), tỷ lệ 1%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 8%.

Vật tác động: Vật tày, có cạnh.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo nằm ngang đỉnh thái dương trái do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái qua phải; Các vết thương vùng mặt ngoài sau cánh tay trái để lại 06 sẹo do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ sau ra trước.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung trên, bị cáo đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số: 328/CT-VKSTP.BMT ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trần Hợp Q về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hợp Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hợp Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự:

Việc xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định 01 bom bia bằng kim loại, hình trụ tròn, cao 17cm, đường kính 7cm, phía ngoài có nhãn hiệu Bia tươi Sài Gòn – Đắk Lắk, thể tích 02 lít, anh L sử dụng để đánh Q và 21 mảnh vỡ thủy tinh của chiếc ly thủy tinh Q dùng đánh anh L, là tài sản của chị Cao Thị Hải Y (sinh năm 1987, trú tại: Thôn B, xã C, thành phố B, là chủ quán Vy 79). Sau khi xảy ra sự việc, Trần Hợp Q đã tự nguyện bồi thường cho chị Y số tiền 400.000 đồng và chị Y không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời không yêu cầu nhận lại chiếc bom bia và các mảnh vỡ thủy tinh nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

- Về bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo Trần Hợp Q đã tự nguyện bồi thường các chi phí điều trị, thuốc men cho anh Trần Hoàng L với số tiền là 35.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm và tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tự nguyện và phù hợp.

Quá trình điều tra, anh Trần Hoàng L đã tự nguyện bồi thường các chi phí điều trị, thuốc men cho bị cáo Trần Hợp Q với số tiền là 5.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Q không yêu cầu anh L bồi thường gì thêm.

Tại phiên Tòa bị cáo không bào chữa và tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, tiến hành truy tìm, thu thập vật chứng, cũng như lấy lời khai của bị cáo, bị hại và những người khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định: Do ý thức coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật nên vào khoảng 14 giờ 10 phút, ngày 30/7/2022, tại quán Vy 79, địa chỉ: 274 Y Moan, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Trần Hợp Q có hành vi sử dụng 01 chiếc ly thủy tinh (có đường kính miệng là 8cm, đường kính mặt đáy là 5cm, cao 10cm) đánh anh Trần Hoàng L gây thương tích. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh L là 19%.

Do đó, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại (điểm a khoản 1) điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ Luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nguy hiểm và gây tác hại xấu nhiều mặt cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã cố ý gây thương tích cho anh Trần Hoàng L thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, ngoài

ra bị cáo là người có nhân thân xấu (Ngày 25/9/2019 bị Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4157 bằng hình thức phạt tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau, đã chấp hành ngày 20/01/2020), Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại tự nguyện làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra gia đình bị cáo có ông ngoại là ông Lê Tấn S có công với cách mạng, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng nhất đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, bản thân và gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên cần áp dụng thêm khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo Trần Hợp Q đã tự nguyện bồi thường các chi phí điều trị, thuốc men cho anh Trần Hoàng L với số tiền là 35.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm và tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là tự nguyện cần chấp nhận.

Về vật chứng: Đối với 01 bom bia bằng kim loại, hình trụ tròn, cao 17cm, đường kính 7cm, phía ngoài có nhãn hiệu Bia tươi Sài Gòn – Đắk Lắk, thể tích 02 lít, anh L sử dụng để đánh Q và 21 mảnh vỡ thủy tinh của chiếc ly thủy tinh Q dùng đánh anh L, là tài sản của chị Cao Thị Hải Y (sinh năm 1987, trú tại: Thôn B, xã C, thành phố B, là chủ quán Vy 79). Sau khi xảy ra sự việc, Trần Hợp Q đã tự nguyện bồi thường cho chị Y số tiền 400.000 đồng và chị Y không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời không yêu cầu nhận lại chiếc bom bia và các mảnh vỡ thủy tinh nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[6] Các tình tiết khác: Trong vụ án này, đối với Trần Hoàng L có hành vi dùng chiếc bom bia đánh nhau với Trần Hợp Q và gây thương tích cho Q với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%, có dấu hiệu phạm tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau khi xảy ra sự việc Trần Hợp Q đã tự nguyện viết đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và không yêu cầu xử lý hình sự đối với L, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với L, đồng thời Công an thành

phố Buôn Ma Thuật quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Hoàng L là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Hợp Q phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hợp Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hợp Q: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hợp Q cho Ủy ban nhân dân xã C, thành B, tỉnh Đắk Lắk, thành phố Buôn Ma Thuật, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

[2] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590, Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Trần Hợp Q đã tự nguyện bồi thường các chi phí điều trị, thuốc men cho anh Trần Hoàng L với số tiền là 35.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm và tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bom bia bằng kim loại, hình trụ tròn, cao 17cm, đường kính 7cm, phía ngoài có nhãn hiệu Bia tươi Sài Gòn – Đắk Lắk, thể tích 02 lít, anh L sử dụng để đánh Q và 21 mảnh vỡ thủy tinh.

(Vật chứng có đặc điểm, số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuật và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuật).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Hợp Q phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh, VKSND TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- CCTHADS TP.BMT;
- THA phạt tù(để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Nhà tạm giữ Công an TP.BMT;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt